

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 25-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cung Trần Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Chí Cường, Bà Nguyễn Thị Chanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 29/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 14/7/2022; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 10/TB-TA ngày 20/7/2022 đối với bị cáo:

Sùng Thị X (tên gọi khác: Không); sinh năm 1975, tại: huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Hmông; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng Mí V (đã chết) và bà Vàng Thị S (đã chết); chồng: Vàng Chứ S, sinh năm 1979 và 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: tốt;

Bị cáo Sùng Thị X bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 30/3/2022 đến ngày 08/4/2022 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có đơn xin xét xử vắng mặt, gửi luận cứ bào chữa.

- Người phiên dịch: Ông Mua Mí Chứ, sinh năm 1971; trú tại: thôn P, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện M tiếp nhận tố giác về tội phạm của một công dân về việc: Phát hiện tại khu vực nương của gia đình Sùng Thị X tại thôn L, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang, có trồng nhiều cây thuốc phiện đã ra hoa và quả, phần quả có nhiều vết cạo, xước. Nghi vấn gia đình Sùng Thị X có hành vi sản xuất trái phép chất ma túy.

Sau khi tiếp nhận tố giác về tội phạm nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương tiến hành kiểm tra, xác minh tại thôn L, xã T, huyện M phát hiện trên nương của gia đình Sùng Thị X có 02 vị trí trồng nhiều cây thực vật gồm thân, lá, hoa và quả có đặc điểm giống cây thuốc phiện. Tổ công tác đã mời Sùng Thị X đến hiện trường làm rõ, quá trình làm việc X khai nhận các cây thực vật trên đám nương của gia đình mình là cây thuốc phiện do X tự trồng và chăm sóc từ tháng 10/2021 đến nay. Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành thu giữ các cây thực vật trên 02 vị trí đã phát hiện và tiến hành kiểm đếm được 60 (*sáu mươi*) cây gồm: rễ, thân, lá, hoa và quả, có chiều cao trung bình từ 1,1m đến 1,2m. Quả trên một số cây thực vật đã bị cứa rạch dọc theo các quả, trên các quả có chứa chất nhựa màu nâu bám dính nghi là nhựa thuốc phiện.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng Thị X, trước khi khám xét Sùng Thị X đã tự nguyện giao nộp: 01 (*một*) thanh tre có kích thước (23,5x1,7)cm, một đầu được vót nhỏ làm đầu tay cầm, đầu còn lại có bám dính chất nhựa dẻo màu nâu đen. Theo X khai nhận, đó là công cụ mà X dùng để thu hoạch nhựa từ quả thuốc phiện.

Tất cả số tang vật trên sau khi thu giữ đã được niêm phong theo đúng quy định và đưa về Cơ quan CSĐT Công an huyện M để điều tra, xác minh làm rõ.

Ngày 31/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện M phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, đã tiến hành mở niêm phong và kiểm đếm xác định số cây thực vật thu giữ trên đám nương của Sùng Thị X là: 60 (*sáu mươi*) cây thực vật dạng tươi có kích thước lớn nhỏ khác nhau, bao gồm các bộ phận: rễ, thân, lá, quả màu xanh, hoa màu đỏ- tím. Trong đó: 11 (*mười một*) cây có quả bị rạch, khứa nhiều đường, bám dính chất nhựa màu nâu đen, số cây còn lại chưa bị rạch, khứa.

Tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất nhựa dẻo màu nâu đen bám dính tại thanh tre do X giao nộp có tổng khối lượng là: **1,559** (*một phẩy năm trăm năm mươi chín gam*). Ngày 31/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 14/QĐ-CSĐT, đối với 10 (*mười*) cây thực vật dạng tươi (ký hiệu A1), bao gồm các bộ phận: rễ, thân, lá, quả màu xanh,

hoa màu đỏ - tím trong tổng số 60 (sáu mươi) cây đã thu giữ có phải cây thuốc phiện không và toàn bộ số chất nhựa dẻo màu nâu đen có khối lượng là: **1,559** (ký hiệu A2) có phải là chất ma túy không? loại ma túy gì, có khối lượng bao nhiêu.

Tại bản kết luận giám định số: 138/KL-KTHS ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

- 10 (mười) cây thực vật còn tươi (bao gồm rễ, thân, lá, quả màu xanh, hoa màu đỏ- tím) cần giám định ký hiệu A1 là cây thuốc phiện.

- Mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen cần giám định ký hiệu A2 là nhựa thuốc phiện, có khối lượng là 1,559g (một phẩy năm trăm năm mươi chín gam).

Thuốc phiện nằm trong danh mục I, mục ID, số thứ tự 47, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 60/2020/NĐ-CP, ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng cụ thể như sau: Mẫu vật cần giám định ký hiệu A1 đã xử lý hết trong quá trình giám định; mẫu ký hiệu A2 có khối lượng là 1,450g (một phẩy bốn trăm năm mươi gam).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, Sùng Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng tháng 10/2021 Sùng Thị X không xác định được ngày cụ thể, X một mình đi chợ phiên xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, khi đang trên đường đi chợ thì X có gặp một người phụ nữ, khoảng 40 tuổi, Sùng Thị X không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, chỉ biết người này là người dân tộc Hmông cũng đang đi chợ. Người phụ nữ này hỏi X có mua hạt giống về trồng làm thuốc chữa bệnh cho gia súc không?. Do thời gian gần đây gia súc của gia đình thường xuyên bị bệnh, nên X đã đồng ý mua 01 túi hạt giống của người phụ nữ trên với giá 60.000 đồng (sáu mươi năm nghìn đồng), quá trình trao đổi mua bán không có ai chứng kiến. Sau đó, X mang túi hạt giống về nhà thì thấy bên trong túi ni lông mà người phụ nữ bán cho X có chứa hạt giống rau cải và 01 túi ni lông nhỏ (có kích thước to bằng ngón tay cái người lớn), bên trong gói túi ni lông này đựng nhiều hạt giống nhỏ màu đen. X tiếp tục mang túi hạt giống trên đi gieo trồng tại 02 khu vực trên đám nương của gia đình. Đến đầu tháng 3/2022, X thấy cây đã lớn, ra hoa và quả. Lúc này, X biết đó cây thuốc phiện do trước đây X đã được chính quyền xã tuyên truyền, vận động, phòng ngừa về cấm trồng cây thuốc phiện. Ngoài ra, X cũng được mọi người trong thôn nói có thể dùng thân, lá, nhựa của cây thuốc phiện để làm thuốc chữa bệnh cho gia súc và dùng công cụ gì sắc rạch vào quả thuốc phiện để lấy nhựa từ quả thuốc phiện chảy ra sau đó phơi khô rồi pha vào nước cho gia súc uống nên X không báo chính quyền xã mà tiếp tục chăm sóc cây. Quá trình gieo trồng, chăm sóc chỉ một mình X thực hiện, các thành viên gia đình và những người dân sinh sống cùng thôn không ai biết. Đến cuối tháng 3/2022 cây thuốc

phiện bắt đầu ra hoa, quả và mỗi cây cao trung bình hơn một mét. Sáng ngày 28/3/2022, X đi lên đám nương của gia đình thấy một số cây thuốc phiện có quả đã già, có thể trích lấy nhựa nên X đã dùng 01 (một) thanh tre được vót sắc nhọn mà X đã chuẩn bị từ trước đó, rồi tay trái cầm quả thuốc phiện, tay phải cầm thanh tre rạch dọc xung quanh các quả thuốc phiện theo hướng từ trên xuống dưới, mục đích rạch để nhựa ở quả thuốc phiện chảy ra. Khi rạch, X thấy nhựa từ quả thuốc phiện chảy ra nhưng X không thu lấy nhựa ngay mà về nhà làm việc gia đình và ăn cơm. Khoảng vài tiếng sau X đi lên đám nương và cầm theo một thanh tre có kích thước (23,5x1,7) cm, một đầu được vót nhỏ làm đầu tay cầm, đầu còn lại to hơn và lõm để cạo lấy toàn bộ số nhựa ở các đường rạch trên quả thuốc phiện theo chiều từ dưới lên trên và đục nhựa thuốc phiện. Sau đó, X mang thanh tre đục nhựa thuốc phiện vừa thu hoạch được về nhà và để trên gác bếp, còn công cụ mà trước đó X đã sử dụng để rạch nhựa quả thuốc phiện thì X đã vứt vào bếp lửa đốt cháy hết.

Ngày 01/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang tiến hành kiểm tra, xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Sùng Thị X bằng que thử Drugs of abuse test phát hiện nhanh ma túy trong nước tiểu. Kết quả, tại thời điểm kiểm tra, xét nghiệm nước tiểu của Sùng Thị X cho kết quả âm tính.

Để kiểm tra, xác minh tài liệu, tình tiết có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án. Ngày 11/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang đã phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang và đại diện chính quyền thị trấn M, huyện M, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Sùng Thị X, tiến hành cho bị cáo Sùng Thị X diễn lại tư thế, động tác khi bị can X chiết xuất lấy nhựa ở quả thuốc phiện và tiến hành thu hoạch nhựa thuốc phiện qua mô hình quả thuốc phiện và các công cụ mô hình khi bị cáo X sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả: Phù hợp với tư thế, động tác khi X thực hiện hành vi chiết xuất, thu hoạch nhựa thuốc phiện trước đó, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

****Vật chứng đã thu giữ:***

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 60 (sáu mươi) cây thuốc phiện, trong đó đã trích 10 (mười) cây thuốc phiện gửi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định, còn lại 50 (năm mươi) cây thuốc phiện được đục trong 01 (một) chiếc bao tải dứa màu trắng, bên ngoài bao tải ghi chữ “*Tang vật thu giữ của Sùng Thị X sau khi trích mẫu gửi giám định*”. Phần miệng bao tải được buộc kín và niêm phong bởi các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M.

- 01 (một) chiếc phong bì màu trắng đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Công cụ và các vỏ phong bì niêm phong cũ thu giữ của Sùng Thị X*”, mặt sau

phong bì có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M;

- 01 (một) túi ni lông màu trắng viền miệng túi màu đỏ, bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen. Được niêm phong trong một phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A2*”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

*** Việc xử lý vật chứng:**

Đối với vật chứng là 50 cây thuốc phiện được đựng bên trong 01 chiếc bao tải dứa màu trắng, đã được niêm phong, bên ngoài bao tải ghi chữ “*Tang vật thu giữ của Sùng Thị X sau khi trích mẫu gửi giám định*”. Do đặc tính của cây thuốc phiện thuộc loại vật chứng mau hỏng, khó bảo quản, cần phải tiêu hủy theo quy định của pháp luật nên ngày 10/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CSĐT, tiêu hủy toàn bộ số cây thuốc phiện trên với sự tham gia của đại diện chính quyền thị trấn M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện M và người chứng kiến.

Ngày 07 tháng 04 năm 2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Sùng Thị X về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSMV ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Sùng Thị X về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị X phạm tội “Sản xuất trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*); xử phạt bị cáo Sùng Thị X mức án từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ kể từ 30/3/2022 đến 07/4/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc phong bì màu trắng đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Công cụ và các vỏ phong bì niêm phong cũ thu giữ của Sùng Thị X*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M;

- 01 túi ni lông màu trắng viền miệng túi màu đỏ, bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen. Được niêm phong trong một phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A2*”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 chiếc bao tải dứa màu đỏ, bên ngoài ghi chữ “*02 chiếc bao tải niêm phong cũ của Sùng Thị X*” bên trong là 02 chiếc bao tải niêm phong cũ, phần miệng bao tải được buộc kín và được niêm phong bởi các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT công an huyện M.

4. Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng Thị X thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo: về tội danh đồng thuận với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang xét xử bị cáo về tội “*Sản xuất trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự; về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự (*Bị cáo phạm tội do lạc hậu*) xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do còn thiếu hiểu biết về pháp luật nên mới vi phạm. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người bào chữa cho bị cáo, tuy nhiên có gửi luận cứ bào chữa cho HĐXX. Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì và đề nghị HĐXX tiếp tục giải quyết vụ án. Sau khi HĐXX thảo luận tại chỗ căn cứ vào Điều 291 của Bộ luật hình sự, HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Bị cáo Sùng Thị X là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được chính quyền xã tuyên truyền, vận động, phòng ngừa về việc cấm trồng cây thuốc phiện, nhưng khi biết cây mình trồng là cây thuốc phiện bị cáo vẫn dùng thanh tre khứa vào phần quả thuốc phiện mục đích để lấy nhựa. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Đến sáng ngày 28/3/2022, khi thấy cây thuốc phiện đã ra hoa và có quả đã già, có thể thu được nhựa, bị cáo đã dùng 01 (một) thanh tre, được vót sắc mảnh đã chuẩn bị từ trước rạch dọc xung quanh các quả thuốc phiện theo hướng từ trên xuống dưới. Sau đó khoảng vài tiếng, X lấy một thanh tre có kích thước (23,5x1,7) cm, một đầu được vót nhỏ làm đầu tay cầm, đầu còn lại to hơn và lõm để cạo lấy toàn bộ số nhựa ở các đường rạch trên quả thuốc phiện theo chiều từ dưới lên trên. Sau đó, bị cáo mang thanh tre có chứa nhựa thuốc phiện về nhà và để trên gác bếp. Tổng khối lượng nhựa thuốc phiện bị cáo thu được là **1,559g**. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Sùng Thị X phạm tội “Sản xuất trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 248 của BLHS quy định

Điều 248. Tội sản xuất trái phép chất ma túy

“1. Người nào sản xuất trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2...”

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Sùng Thị X về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy. Xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, chất ma túy nói chung và cây thuốc phiện nói riêng. Ma túy là chất gây nghiện, không những huỷ hoại sức khỏe của người nghiện, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Hơn nữa bị cáo được chính quyền xã tuyên truyền, vận động, phòng ngừa về việc cấm trồng cây thuốc phiện, đáng lẽ khi phát hiện cây trồng là cây thuốc phiện bị cáo phải báo lại cho chính quyền địa phương để giải quyết theo quy định của pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi sản xuất trái phép chất ma túy, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. HĐXX xét thấy cần có một mức án

ng nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và cũng để phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Sùng Thị X để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Sùng Thị X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người không có công việc, thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[10] Tại bản luật cứ người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm điểm m khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo Sùng Thị X. HĐXX xét thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là chưa phù hợp. Mặc dù bị cáo không được đi học, không biết chữ, tuy nhiên chính quyền xã đã nhiều lần tuyên truyền về việc cấm trồng cây thuốc phiện trên địa bàn xã nói riêng, huyện M nói chung, không chỉ tuyên truyền bằng tiếng phổ thông mà còn được dịch lại bằng tiếng dân tộc Hmông. Do vậy, HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[11] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên tòa, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, thì mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân biết sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật. Đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[12] Xử lý vật chứng: Đối với 10 cây thuốc phiện được sử dụng hết trong quá trình giám định và 50 cây thuốc phiện còn lại, ngày 10/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CSĐT, tiêu hủy toàn bộ số cây thuốc phiện. HĐXX xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập xem xét. Đối với các vật chứng thu được trong vụ án còn lại là các vật chứng Nhà nước cấm lưu hành; không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Xét đề nghị của VKS là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[13] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[15] Đối với người phụ nữ đã bán hạt giống cây thuốc phiện cho bị cáo Sùng Thị X vào tháng 10/2021 tại đường đi chợ phiên xã S, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang. Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành các biện pháp xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên HĐXX không xem xét tại vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị X phạm tội “Sản xuất trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*);

Xử phạt bị Sùng Thị X 02 (hai) năm tù. Bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ, từ ngày 30/3/2022 đến ngày 07/4/2022. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 01 (một) năm 11 (mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc phong bì màu trắng đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Công cụ và các vỏ phong bì niêm phong cũ thu giữ của Sùng Thị X*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M;

- 01 túi ni lông màu trắng viền miệng túi màu đỏ, bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen. Được niêm phong trong một phong bì màu trắng mặt trước phong bì ghi chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A2*”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 chiếc bao tải dứa màu đỏ, bên ngoài ghi chữ “*02 chiếc bao tải niêm phong cũ của Sùng Thị X*” bên trong là 02 chiếc bao tải niêm phong cũ, phần miệng bao tải được buộc kín và được niêm phong bởi các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT công an huyện M.

(Đặc điểm chi tiết của các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2022 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hà Giang).

4. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: án xử công khai có mặt bị cáo, thông báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/7/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Củng Trần Lương